

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HAI BÀ TRUNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2021/HS-ST
Ngày 23-02-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Tiến.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Thiện Tuy

Bà Nguyễn Thị Huyền Nga

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thủy, Thư ký Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hoài Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 02 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 20/2021/HSST ngày 25 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2021/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Lò Văn N**, sinh năm 1994 tại tỉnh Điện Biên; Đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú: Bản C, xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn T và bà Lò Thị T; vợ, con: Chưa; tiền án: Không; tiền sự: Không. Danh chỉ bản số: 520 ngày 27/10/2020 của Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/10/2020 đến nay tại Trại giam số 1 Công an thành phố Hà Nội (Có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo là bà Quách Thị Thu Huyền - Trợ giúp viên pháp lý, Chi nhánh Trợ giúp pháp lý số 2 thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Hà Nội (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11h30' ngày 27/10/2020 tổ công tác Công an phường B làm nhiệm vụ tại khu vực đầu ngõ 33 phố L, phường B, quận H, Thành phố Hà Nội phát hiện Lò Văn N có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, N đã tự giác giao nộp cho cơ quan công an 01 gói giấy màu vàng (kích thước 2x2cm), bên trong chứa chất bột màu trắng, bị cáo N khai là ma túy heroin. Tổ công tác đã tiến hành niêm phong tang vật tại chỗ và đưa N cùng tang vật về trụ sở để làm việc, Cơ quan điều tra - Công an quận Hai Bà Trưng đã ra quyết định trưng cầu giám định số ma túy thu giữ của N. Tại bản kết luận giám định số 8545/KLGD-PC09, phòng kỹ thuật hình sự công an thành phố Hà Nội kết luận: "Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu vàng là ma túy loại Heroin, có khối lượng 0,204 gam ". Tại cơ quan Công an, Lò Văn N khai nhận: Khoảng 11h00" ngày 27/10/2020. N đi bộ một mình đến khu vực ngã tư phố Đ - T, quận H, Thành phố Hà Nội (đối diện số 149 phố Đ) để tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Khi đến đây, N gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói giấy màu vàng, bên trong chứa chất ma túy loại heroin với giá 200.000đồng. Sau khi mua được ma túy, N cầm gói ma túy vừa mua được ở trong lòng bàn tay trái và đi tìm nơi để sử dụng. Khi đi đến khu vực đầu ngõ 33 phố L, phường B, quận H, Thành phố Hà Nội thì bị tổ công tác công an kiểm tra, bắt giữ. Cơ quan điều tra đã tiến hành dẫn giải N xác định địa điểm và người đàn ông bán ma túy, kết quả bị cáo xác định được địa điểm mua ma túy là ở khu vực ngã tư phố Đ - T, quận H, Thành phố Hà Nội (đối diện số 149 phố Đ) nhưng không xác định được người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không đủ căn cứ để xác minh, xử lý.

Bản cáo trạng số 15/CT -VKS ngày 20/01/2021, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng thành phố Hà Nội đã truy tố Lò Văn N về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi của mình như nội đã nêu trên là đúng. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng giữ quyền công tố luận tội và tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 15 (Mười lăm) đến 18(Mười tám) tháng tù. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 0,204gam Heroin.

Người bào chữa cho bị cáo, sau khi tham gia xét hỏi và tranh luận, nhất trí với bản cáo trạng và không có ý kiến gì về tội danh như Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo. Đề nghị hội đồng xét xử, căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân bị cáo phạm tội lần đầu, xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo ở mức thấp hơn mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng, nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án thể hiện như sau. Khoảng 11h30' ngày 27/10/2020, tại khu vực đầu ngõ 33 phố L, phường B, quận H, Thành phố Hà Nội; Lò Văn N đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ là 01 gói giấy màu vàng bên trong chứa chất bột màu trắng được Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận là ma túy loại Heroin, khối lượng: 0,204gam. Bị cáo khai nhận mua ma túy heroin về để sử dụng cho bản thân. Do đó đủ cơ sở khẳng định bị cáo Lò Văn N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Việc truy tố, xét xử bị cáo là có căn cứ và đúng theo quy định của pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội vì chẳng những xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội mà còn là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác, ma túy còn là một tệ nạn xã hội nguy hiểm, vì nó trực tiếp huỷ hoại sức khỏe làm ảnh hưởng đến nòi giống và là một trong những nguyên nhân cơ bản làm

lan truyền lây nhiễm các loại bệnh. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Song do thiếu tu dưỡng và coi thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố ý phạm tội. Do đó cần phải xử lý nghiêm minh cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo khai báo thành khẩn và ăn năn hối cải. Đó là tình tiết để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với pháp luật. Tại phiên toà Kiểm sát viên đề nghị áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ nhưng có phần nghiêm khắc, chính vì vậy Hội đồng xét xử đã cân nhắc đưa ra mức hình phạt thấp hơn với mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án: Cần tịch thu tiêu hủy 01 bì giấy đã niêm phong, bên ngoài có chữ ký của bị cáo Lò Văn N và giám định viên, bên trong chứa 0,204 gam Heroin.

[6] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lò Văn N: **12**(Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/10/2020.

Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 332; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 2 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Toà án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 bì giấy đã niêm phong, bên ngoài có chữ ký của bị cáo Lò Văn N và giám định viên, bên trong chứa 0,204 gam Heroin (Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận tang vật, vật chứng giữa Công an quận Hai Bà Trưng với Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng số 109/21 ngày 21/01/2021).

Về án phí: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Án xử công khai, sơ thẩm bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND Q. Hai Bà Trưng.
- VKS TP. Hà Nội
- Công an Q. Hai Bà Trưng.
- Bị cáo.
- Lưu./.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Văn Tiến

